

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834201] - Điện tử ứng dụng và IoT (CCQ2115AB)

Số SV có mặt:.....

CBGD: Nguyễn Lê Nhựt Tuyên (280036)

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121150007	Vũ Hoài Bảo	Ân	24/07/2003	CCQ2115A			7.3	6.0	6.5
2	2121150003	Phạm Hoàng	Anh	13/10/2002	CCQ2115A			6.9	5.0	5.8
3	2121150012	Bùi Long	Bạch	16/11/2003	CCQ2115A			7.0	5.0	5.8
4	2121150029	Trương Công	Diên	02/12/2002	CCQ2115A			8.0	8.5	8.3
5	2121150057	Tạ Quang Hải	Dương	11/10/2002	CCQ2115B			7.2	6.5	6.8
6	2121150004	Ngô Văn	Hiệp	26/01/2003	CCQ2115A			8.5	9.5	9.1
7	2121150013	Nguyễn Lê Đức	Hướng	13/12/2003	CCQ2115A			7.9	9.5	8.9
8	2121150009	Đào Duy	Huy	28/03/2003	CCQ2115A			9.3	9.5	9.4
9	2121150035	Nguyễn Quốc	Huy	28/02/2003	CCQ2115A			9.2	9.0	9.1
10	2121150002	Võ Nhật	Huy	11/10/2003	CCQ2115A			7.3	7.0	7.1
11	2121150036	Phạm Đăng	Khoa	22/07/2003	CCQ2115B			9.0	9.0	9.0
12	2121150026	Trần Bảo	Lợi	03/02/1996	CCQ2115A			8.1	9.0	8.6
13	2121150005	Hoàng Thị Thu	Mai	13/04/2003	CCQ2115A			7.4	7.5	7.5
14	2121150047	Đào Duy	Thái	24/11/2003	CCQ2115B			6.0	7.0	6.6
15	2121150042	Đỗ Thành	Thi	17/07/2002	CCQ2115B			8.1	9.0	8.6
16	2121150041	Nguyễn Hữu	Tồn	14/12/2003	CCQ2115B			5.3	7.0	6.3
17	2121150028	Phùng Ninh Anh	Trí	02/11/2003	CCQ2115A			7.5	5.0	6.0
18	2121150010	Nguyễn Quốc	Văn	01/12/2003	CCQ2115A			9.0	8.8	8.9
19	2120150055	Trần Văn	Vàng	29/05/2002	CCQ2015B			7.3	7.0	7.1
20	2121150015	Trần Xuân	Vũ	27/08/2003	CCQ2115A			6.8	7.5	7.2